

\* Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 11 tháng 10 năm 2019  
Số 3062-QĐ/TU

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ban hành Quy chế phối hợp**  
**giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Tòa án nhân dân thành phố**  
**trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành Kỷ luật đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phan Rang – Tháp Chàm khóa XI nhiệm kỳ 2015-2020, và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy khóa XI;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Tòa án nhân dân thành phố trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

**Điều 2.** Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp trực thuộc Thành ủy căn cứ Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Tòa án nhân dân thành phố trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

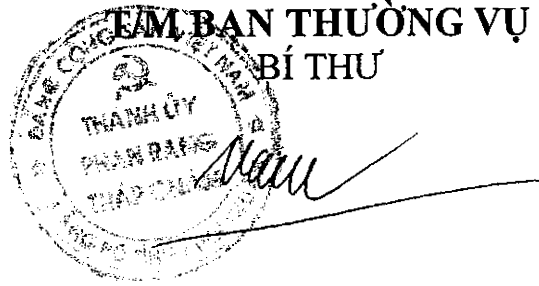
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế Quyết định số 171-

QĐ/TU ngày 11/11/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh mới thì đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy,
- Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy,
- Tòa án nhân dân thành phố,
- Các đồng chí thành ủy viên,
- Ủy viên UBKT thành ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng.



**Trần Minh Nam**



## QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Tòa án nhân dân thành phố** trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3062-QĐ/TU ngày 11/10/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy)

-----

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi phối hợp

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Tòa án nhân dân thành phố phối hợp trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Thành ủy giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

#### Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng.

2. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định nhằm giúp Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nói riêng.

3. Quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cho nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị có văn bản yêu cầu và trả lời chính thức.

4. Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

### Chương II NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

#### Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, những vụ việc liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật đảng; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

2. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

3. Nghiên cứu, tham mưu giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy những nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

5. Giúp Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra thành ủy.

6. Tham mưu, giúp Ban Thường vụ thành ủy quyết định những vấn đề về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của Tòa án nhân dân thành phố.

#### **Điều 4. Trách nhiệm phối hợp**

##### **1. Ủy ban Kiểm tra thành ủy**

a) Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc do Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến Tòa án nhân dân thành phố thì gửi văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố phối hợp thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân thành phố trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên trong cơ quan thuộc diện Thành ủy quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Khi tham mưu, giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, nếu có vấn đề liên quan đến Tòa án nhân dân thành phố thì chủ động phối hợp với Tòa án nhân dân thành phố để thực hiện.

d) Phối hợp với Tòa án nhân dân thành phố trong việc kiểm tra, thi hành kỷ luật đảng đối với cán bộ Tòa án không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý khi có đề nghị của Tòa án nhân dân thành phố.

đ) Thông báo bằng văn bản đến Tòa án nhân dân thành phố tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân thành phố.

##### **2. Tòa án nhân dân thành phố**

a) Khi thực hiện nhiệm vụ mà phát hiện tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy xem xét hoặc tham mưu xem xét xử lý theo quy định. Trường hợp nhận được đơn, thư tố cáo tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ

Thành uỷ quản lý, hoặc đơn, thư khiếu nại kỷ luật đảng thì chuyển đến Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ để tham mưu giải quyết theo quy định của Đảng.

b) Khi lãnh đạo công tác kiểm tra theo quy định của Đảng, tham mưu hoặc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ giao, nếu có yêu cầu phối hợp thì gửi văn bản đề nghị Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ phối hợp thực hiện.

c) Qua làm việc với các địa phương, đơn vị, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì thông báo bằng văn bản (kèm đơn, thư tố cáo hoặc văn bản kiến nghị (nếu có)) đến Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

d) Phối hợp với Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể phù hợp với kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ đối với tổ chức đảng và đảng viên trong ngành Tòa án thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

đ) Các nghị quyết, hướng dẫn, đề án, báo cáo có liên quan đến công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật của Tòa án nhân dân thành phố, khi gửi Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ thì đồng gửi Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ.

e) Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ, đột xuất có liên quan đến công tác kiểm tra, kỷ luật đảng thì Tòa án nhân dân thành phố mời hoặc thông báo cho Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ cử thành viên Uỷ ban, cán bộ theo dõi cùng dự để thực hiện chức năng giám sát.

g) Tòa án nhân dân thành phố chỉ đạo chuyển ngay các quyết định, bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật đối với cán bộ, đảng viên hoặc có liên quan đến khuyết điểm, vi phạm hoặc trách nhiệm người đứng đầu của cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý đến Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ để xem xét, tham mưu xử lý theo quy định của Đảng.

## **Điều 5. Phương pháp phối hợp**

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử người tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị (kèm theo tài liệu cần thiết). Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời cho cơ quan đề nghị biết ý kiến bằng văn bản. Nếu cần phải có thêm thời gian để đáp ứng yêu cầu, cơ quan được đề nghị thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị biết.

2. Những dự thảo văn bản cần trao đổi, tham gia ý kiến phải gửi trước 05 ngày làm việc để mỗi cơ quan chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định quá thời hạn quy định thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan

kia biệt. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

3. Hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản thông tin, tài liệu được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ giao.

4. Những vấn đề quan trọng cần phải họp để trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan hoặc trình Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ xem xét, quyết định.

Nếu hai cơ quan vẫn còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ xem xét, kết luận hoặc cho ý kiến chỉ đạo.

### **Chương III** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 6.** Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Uỷ ban, Tòa án nhân dân thành phố phân công đồng chí Phó Chánh án Tòa án nhân dân thành phố chỉ đạo trực tiếp việc phối hợp; hai cơ quan thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế này.

**Điều 7.** Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ hoặc Tòa án nhân dân thành phố chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ chỉ đạo giải quyết. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ chủ trì chỉ đạo hai cơ quan phối hợp giải quyết.

**Điều 8.** Định kỳ hàng năm hoặc khi cần thiết, đại diện lãnh đạo hai cơ quan tổ chức họp rút kinh nghiệm và bàn biện pháp thực hiện Quy chế trong thời gian tiếp theo.

Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ./.